TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày: 12-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Văn Trung.

Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn H**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Sinh, trú quán: thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Triệu Thành T2, sinh năm 1981 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số 322/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 08/02/2022 Triệu Văn H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 08/07/2021 H đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Tính thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 15/12/2019 của Công an thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 10/01/2020 Triệu Văn H đã nộp số tiền trên.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đào Thị H, sinh năm 1983. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

** Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 24/5/2022, Tổ Công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn phối hợp với Công an thị trấn C trong quá trình tuần tra làm nhiệm vụ tại tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổ Công tác đã tiếp cận và kiểm tra, xác định được đối tượng là Triệu Văn H, sinh năm 2000 trú tại thôn H, xã T, huyện L. Khi kiểm tra, H tự nguyện giao nộp gồm 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa 23 (hai mươi ba) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, trong các gói giấy bạc đó đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong vào phong bì dán kín có ký hiệu "QT1". Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Triệu Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO và số tiền 258.000đồng (hai trăm năm mươi tám nghìn đồng) niêm phong vào các phong bì có ký hiệu "QT2" và "QT3". Đồng thời lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Triệu Văn H.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn H tại thôn H, xã T, huyện L. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngày 24/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành trưng cầu giám định đối với số tang vật đã thu giữ được niêm phong trong bì thư ký hiệu "QT1". Tại bản Kết luận số 898/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *"Trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:*

- Chất cục bột màu trắng dựng trong 01 (một) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được dựng trong 01(một) túi nilon màu trắng được hàn kín một đầu, một mặt có chữ và số màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,197gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 23 (hai mươi ba) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, có tổng khối lượng 0,704 gam, loại Heroine."

Quá trình đấu tranh Triệu Văn H khai, về nguồn gốc số ma túy trên là vào ngày 23/5/2022 H đi xe ô tô buýt từ thị trấn C lên xã B, huyện Lục Ngạn, sau đó đi dọc đường, gặp và hỏi một người đàn ông không quen biết, là có biết ở đâu bán ma túy không, thì người đàn ông đó chỉ vào một nhà nói là nhà T thuộc thôn B, xã B, huyện L (cách đường Quốc lộ 31 khoảng 20m). H đến đó, gọi qua một lỗ nhỏ trên tường "Anh T ơi, cho em lấy hai triệu" (tức hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy) đồng thời đưa số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho người ở bên trong cầm, một lúc sau người đó vứt từ trong nhà qua lỗ nhỏ ra bên ngoài 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ bên trong đựng 04 (bốn) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc chứa Heroine và 01 (một) túi nilon màu trắng, hàn kín một đầu, một mặt túi nilon có chữ và số màu xanh bên trong túi đựng 01 (một) gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc chứa ma túy Heroine. H kiểm tra đúng là ma túy và sau đó cất vào trong túi quần, rồi đón xe ô tô buýt đi về đến thôn Lim, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, thì xuống xe, rồi vào cửa hàng (không nhớ rõ địa chỉ) mua 01 (một) cuộn giấy bạc và 01 (một) chiếc xi lanh. Sau đó bị cáo bắt xe ôm (không rõ địa chỉ) về nhà. H mang số ma túy đó ra chia thành các gói nhỏ được 24 gói và đã sử dụng một ít, số ma túy còn lại cất giấu để sử dụng cho bản thân và đem theo trên người, đến trưa ngày 24/5/2022 thì bị Công an phát hiện.

Trên cơ sở lời khai và chỉ dẫn về vị trí, nhà mà H khai đã mua ma túy vào ngày 23/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành xác minh, xác định ngôi nhà đó là của chị Đào Thị H, sinh năm 1983 thuộc thôn B, xã B, huyện L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Thị H, nhưng không thu giữ được tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy. Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã xác minh người đàn ông tên T đã bản ma túy cho H ngày 23/5/2022 tại xã B theo lời khai của H, tuy nhiên qua xác minh không xác định được đối tượng cụ thể để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 258.000 đồng (hai trăm năm mươi tám nghìn) thu giữ của Triệu Văn H là tiền của cá nhân, không sử dụng và liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1906, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1", được niêm phong trong phong bì thư dán kín, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh loại Vivo 1906 đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu "QT2": 01 phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu "QT3" bên trong dụng số tiên 258.000 đồng (hai trăm năm mươi tám nghìn đồng) được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

* Từ những nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số 72/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã

truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249-Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23/5/2022, bị cáo bắt xe buýt từ thị trấn C đi lên xã B, huyện Lục Ngạn để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo hỏi một người không quen biết về địa điểm bán ma túy và được người đó nói địa điểm bán ma túy là ngôi nhà hai tầng xây thô, chưa hoàn thiện, cách đường Quốc lộ 31 hướng đi huyện Sơn Động khoảng 20m. Tại đây bị cáo mua của người đàn ông tên T 2.000.000 đồng tiền ma túy và được người đàn ông trong nhà ném qua một lỗ nhỏ xuống đất 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa 05 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng là ma túy (Heroine). Bị cáo nhặt ma túy lên và bắt xe buýt về thôn Lim, xã Giáp Sơn rồi đi xe ôm về nhà. Sau đó bị cáo để ma túy ra nền nhà, dùng dao tem để chia ma túy ra thành các gói giấy bạc nhỏ. Sau khi chia xong, bị cáo sử dụng trực tiếp bằng cách chích trực tiếp vào cơ thể. Số ma túy còn lại đã chia thì bị cáo cho vào túi ni lon lúc mua ma túy và đút vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/5/2022, bị cáo đến tổ dân phố Trần Hưng Đạo, thị trấn C. Do trời mưa nên bị cáo có trú mưa ở một ngôi nhà không biết của ai và bỏ hai gói ma túy ra để sử dụng. Số ma túy còn lại bị cáo cất trong cặp quần lót phía trước thì bị Tổ Công tác Công an huyện Lục Ngạn bắt quả tang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người này.

* Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Triệu Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38-Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Triệu Văn H từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2022). Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47-Bộ luật Hình sự; Điều 106-Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" được niêm phong trong phòng bì thư dán kín, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Triệu Văn H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, loại VIVO 1906 đã qua sử dụng và số tiền 258.000 đồng (Hai trăm năm mươi tám nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng (có giấy nộp tiền kèm theo ngày 30-8-2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn cho bị cáo Triệu Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo không tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát.

* Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, Điều 293-Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/5/2022 trong quá trình tuần tra tại khu vực tổ dân phố Trần Hưng Đạo, thị trấn C. Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện, lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Triệu Văn H, sinh năm 2000 trú tại thôn H, xã T, huyện L đang có hành vi tàng trữ 0,901gam ma túy loại Heroine. Hành vi nêu trên của bị cáo Triệu Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249-Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249-Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Ma tuý là hiểm

hoạ của loài người, làm sói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma tuý còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Triệu Văn H là người có nhân thân xấu. Tại Bản án số 322/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngoài ra, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 15/12/2019 của Công an thành phố Hà Nội xử phạt Triệu Văn H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với số tiền 1.500.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội do cố ý.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo Triệu Văn H có một tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52-Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51-Bộ luật Hình sự. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm là công tác quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; bị cáo đã bị xử phạt hành chính, bị xét xử và kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đỏ làm bài học, tu dưỡng bản thân. Chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo Triệu Văn H ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì đáng giá; bị cáo là thành viên hộ cận nghèo và là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[10] Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã xác minh người đàn ông tên T đã bản ma túy cho H ngày 23/5/2022 tại xã B theo lời khai của H, tuy nhiên qua xác minh không xác định được đối tượng cụ thể và nguồn gốc số ma túy để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với ngôi nhà mà bị cáo Triệu Văn H mua ma túy, quá trình điều tra xác định ngôi nhà đó là của chị Đào Thị H, sinh năm 1983 thuộc thôn B, xã B, huyện L. Tuy nhiên, chị H và các con không sing sống ở căn nhà này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Thị H, nhưng không thu giữ được tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập, xử lý đối với chị Đào Thị H là có căn cứ.

[12] Về vật chứng: Đối với ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư "QT" cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 258.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, loại VIVO 1906 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[13] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Văn H do bị cáo thuộc đối tượng dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333-Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38-Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2022).

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Triệu Văn H.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47-Bộ luật Hình sự; Điều 106-Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" được niêm phong trong phòng bì thư dán kín, do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Triệu Văn H: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, loại VIVO 1906 đã qua sử dụng và số tiền 258.000 đồng (Hai trăm năm mươi tám nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng (có giấy nộp tiền kèm theo ngày 30-8-2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136-Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12-Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn cho bị cáo Triệu Văn H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333-Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ong Thân Thắng